

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2610/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành hướng dẫn bồi dưỡng, tập huấn
chuyên môn, nghiệp vụ đối với cộng tác viên dân số

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Dân số số 113/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 168/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dân số;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Dân số.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cộng tác viên dân số”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Dân số; Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, CDS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Xuân Tuyên

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**HƯỚNG DẪN****Bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đối với cộng tác viên dân số**
*(Kèm theo Quyết định số.2610/QĐ-BYT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Bộ Y tế)***1. Mục đích, yêu cầu**

- Cập nhật chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về dân số; trang bị kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành về dân số và phát triển cho cộng tác viên dân số đáp ứng yêu cầu triển khai công tác dân số trong tình hình mới.

- Nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ của cộng tác viên dân số, bảo đảm đội ngũ cộng tác viên dân số có đủ kiến thức, kỹ năng quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, các nhiệm vụ chuyên môn về dân số.

- Nội dung bồi dưỡng, tập huấn phải bám sát nhiệm vụ của cộng tác viên dân số theo quy định của Bộ Y tế.

2. Đối tượng

- Cộng tác viên dân số mới tuyển chọn, cộng tác viên khác kiêm nhiệm công tác dân số;

- Cộng tác viên chưa được bồi dưỡng kiến thức về dân số theo hướng dẫn này.

3. Thời gian

Thời gian: Từ 03 đến 05 ngày.

4. Hình thức

Học trực tiếp, kết hợp giữa giảng dạy lý thuyết và chú trọng thực hành “cầm tay chỉ việc, thảo luận nhóm, đi thực tế tại địa bàn”.

5. Nội dung

Chương trình gồm 09 chuyên đề, cụ thể như sau:

5.1. Chuyên đề 1: Những kiến thức cơ bản và tổng quan chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số; nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

5.2. Chuyên đề 2: Quy mô dân số và mức sinh

- Đặc điểm dân số, mức sinh tại địa bàn quản lý;
- Các chính sách liên quan đến mức sinh;
- Các yếu tố ảnh hưởng tới việc kết hôn, sinh con;

- Hệ lụy của mức sinh thấp và sinh ít con;
- Các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng mức sinh để đạt và duy trì mức sinh thay thế;
- Kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông, vận động, tư vấn trước khi kết hôn, mang thai, sinh con, khuyến khích kết hôn trước 30 tuổi, sinh đủ 02 con trước 35 tuổi.

5.3. Chuyên đề 3: Giảm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống

- Thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống tại địa bàn quản lý;
- Các quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình;
- Các nguyên nhân; phong tục, tập quán ảnh hưởng tới tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;
- Hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;
- Các nhiệm vụ, giải pháp nhằm giảm tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống;
- Kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông, vận động, tư vấn về tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

5.4. Chuyên đề 4: Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

- Thực trạng về mất cân bằng giới tính khi sinh;
- Nguyên nhân, hệ lụy mất cân bằng giới tính khi sinh;
- Các quy định pháp luật nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi;
- Các nhiệm vụ, giải pháp nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh;
- Kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông, vận động, tư vấn về mất cân bằng giới tính khi sinh.

5.5. Chuyên đề 5: Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng thích ứng với già hóa dân số

- Thực trạng già hóa dân số, chăm sóc người cao tuổi;
- Nhu cầu của người cao tuổi;
- Các chính sách chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng thích ứng với già hóa dân số;
- Các nhiệm vụ, giải pháp phát huy, chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng;
- Kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông, vận động, tư vấn chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

5.6. Chuyên đề 6: Sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình

- Chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình của từng nhóm tuổi;
- Giáo dục giới tính, tình dục an toàn, phòng tránh mang thai cho vị thành niên;
- Cung cấp, tư vấn sử dụng các biện pháp tránh thai, phòng tránh mang

thai ngoài ý muốn và dự phòng vô sinh tại cộng đồng;

- Kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông, vận động, tư vấn về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, chú trọng các nhóm đối tượng đặc thù.

5.7. Chuyên đề 7: Nâng cao chất lượng dân số

- Lợi ích của tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc trước sinh, sơ sinh;

- Địa chỉ và quy trình tiếp cận các dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh;

- Kỹ năng lập kế hoạch, truyền thông, vận động, tư vấn về các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

5.8. Chuyên đề 8: Kỹ năng phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng

- Vai trò của các ban, ngành, đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng với công tác dân số;

- Phương pháp tiếp cận, vận động các ban, ngành, đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng tham gia công tác dân số;

- Các hình thức và nội dung phối hợp giữa cộng tác viên dân số với các ban, ngành, đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng;

- Kỹ năng lập kế hoạch, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng trong triển khai công tác dân số.

5.9. Chuyên đề 9: Kỹ năng thực hiện công tác thống kê, báo cáo

- Quy trình thu thập, cập nhật thông tin thống kê chuyên ngành dân số, bảo mật thông tin cá nhân hộ gia đình;

- Kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh khai thác thông tin về chăm sóc sức khỏe, sử dụng App/phần mềm quản lý dân số chuyên ngành;

- Kỹ năng thu thập, tổng hợp, đối chiếu số liệu và lập báo cáo định kỳ các hoạt động dân số tại thôn, bản;

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Cục Dân số

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan biên soạn tài liệu bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên dân số.

6.2. Sở Y tế các tỉnh, thành phố

Trên cơ sở tài liệu do Cục Dân số biên soạn, tổ chức biên tập tài liệu phù hợp với tình hình thực tế công tác dân số tại địa phương; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn và cấp chứng nhận đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho cộng tác viên dân số./.